TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 69/2026/QĐ-TA	*TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Trần Thị H.

2. Thư ký phiên họp: Bà Đào Thị Lan Anh– Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 27 tháng 02 năm 2026, tại điểm cầu Tòa án nhân dân khu vực 11 thành phố Hồ Chí Minh và điểm cầu Cơ sở cai nghiện ma túy số 6 thành phố Hồ Chí Minh, Tòa án nhân dân khu vực 11, thành phố Hồ Chí Minh tiến hành mở phiên họp trực tuyến xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 54/QĐ-TA ngày 25 tháng 02 năm 2026 đối với:

Họ và tên: Nguyễn Nhật D, sinh năm 2000 tại tỉnh Đồng Tháp; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Không; Nguyên quán: Đồng Tháp; Nơi thường trú: Tổ G, khóm M, phường C, tỉnh Đồng Tháp; Chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định; Tiền án, tiền sự: Không; Con ông Nguyễn Quốc T và bà Lê Ngọc Anh T1.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện người đề nghị: Ông Ngô Q- Cán bộ Công an phường R, thành phố Hồ Chí Minh

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, thành phố Hồ Chí Minh: Bà Vũ Thị Nhung- Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 07 tháng 12 năm 2025, Công an phường R, thành phố Hồ Chí Minh tiến hành xét nghiệm và lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đồng thời phối hợp cùng Trạm Y tế phường R, thành phố Hồ Chí Minh theo dõi xác định tình trạng nghiện, xác định Nguyễn Nhật D là người nghiện ma túy Methamphetamine, D không đăng ký cai nghiện tự nguyện nên Công an phường R, thành phố Hồ Chí Minh lập hồ sơ đề nghị đưa Nguyễn Nhật D vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định.

Tại phiên họp:

- Người bị đề nghị Nguyễn Nhật D thừa nhận toàn bộ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình, D khai sử dụng ma túy lần đầu vào năm 2023. Sau khi được thông báo tình trạng nghiện ma túy, D đã từ chối cai nghiện tự nguyện.

D xác nhận không có ý kiến gì về hồ sơ đề nghị, chỉ đề nghị xem xét giảm thời gian cai nghiện cho D vì D mới sử dụng ma túy lại thời gian gần đây.

- Ý kiến đại diện Trưởng Công an phường R, thành phố Hồ Chí Minh: Ngày 07-12-2025, Nguyễn Nhật D bị Công an phường R, thành phố Hồ Chí Minh xét nghiệm chất ma túy, kết quả dương tính, thể hiện D có sử dụng ma túy. Quá trình làm việc, D khai sử dụng ma túy dạng tổng hợp dạng đá. Qua kết luận xác định tình trạng nghiện ma túy xác định, D là người nghiện ma túy Methamphetamine, D không đăng ký cai nghiện tự nguyện và thuộc đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, trên cơ sở đó, Trưởng Công an phường R, thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc đối với D với thời gian 12 tháng.

- Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, thành phố Hồ Chí Minh:

Về tố tụng:

+ Trình tự thủ tục lập hồ sơ đề nghị: Cơ quan có thẩm quyền đã tiến hành lập hồ sơ đề nghị theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính, Luật phòng chống ma túy, tuy nhiên vi phạm về thời gian chuyển hồ sơ cho Tòa án, cần rút kinh nghiệm.

+ Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng quy định Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13-12-2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Pháp lệnh số 08/2025/UBTVQH15 ngày 27-6-2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Về nội dung: Theo hồ sơ đề nghị và tại phiên họp, Nguyễn Nhật D khai sử dụng ma túy lần đầu vào năm 2023, theo Phiếu xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm Y tế phường R, thành phố Hồ Chí Minh, kết luận D nghiện ma túy Methamphetamine, D không đăng ký cai nghiện tự nguyện. D không thuộc trường hợp quy định tại Điều 256a Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Bộ luật hình sự. Căn cứ Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính, Điều 32 Luật phòng chống ma túy, D thuộc đối tượng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sơ cai nghiện bắt buộc. Do vậy, đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Đại diện người đề nghị, xem xét tính chất mức độ vi phạm quyết định mức thời gian đưa D vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc từ 12 đến 15 tháng.

XÉT THẤY:

1. Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị:

Thời hiệu giải quyết: Theo bản tự khai, D khai sử dụng ma túy vào ngày 30-11-2025. Ngày 27 tháng 02 năm 2026, Tòa án mở phiên họp xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với D là còn trong thời hiệu, theo quy định tại Điều 6 Luật Xử lý vi phạm Hành chính.

Thẩm quyền giải quyết: Thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân Khu vực 11 thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Điều 105 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính và Điều 3 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13-12-2022

về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, Điều 5 Pháp lệnh Pháp lệnh số 08/2025/UBTVQH15 ngày 27-6-2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Trình tự, thủ tục lập hồ sơ: Cơ quan lập hồ sơ đề nghị theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật phòng chống ma túy, tuy nhiên vi phạm về thời gian chuyển hồ sơ cho Tòa án, cần rút kinh nghiệm.

2. Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm:

Theo lời khai có trong quá trình lập hồ sơ và tại phiên họp, Nguyễn Nhật D đã thừa nhận toàn bộ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình, D nghiện ma túy. Lời khai của D phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ nên có cơ sở xác định D có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Căn cứ Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 08-12-2025 của Trạm Y tế phường R, thành phố Hồ Chí Minh kết luận D là người nghiện ma túy Methamphetamine, D không đăng ký cai nghiện tự nguyện. D không thuộc trường hợp quy định tại Điều 256a Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Bộ luật hình sự. Do vậy, D thuộc trường hợp áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính; khoản 49 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 32 Luật phòng, chống ma túy.

3. Mức độ nhận thức của người bị đề nghị áp dụng:

Tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và tại phiên họp thể hiện: Nguyễn Nhật D biết rõ ma túy là chất gây nghiện, có sức tàn phá đối với sức khỏe, gây ảnh hưởng xấu đến gia đình và xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi vi phạm. D cũng nhận thức được hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình là xâm phạm trực tiếp đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy.

Do đó cần thiết phải quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với D một thời gian tương xứng với hành vi và mức độ vi phạm để cai nghiện, học tập và lao động.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên họp, Nguyễn Nhật D đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi nên căn cứ vào quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính xem xét giảm nhẹ một phần mức thời gian áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

4. Lý do, căn cứ áp dụng:

- Lý do áp dụng: Cơ quan có thẩm quyền đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Nhật D là cần thiết để quản lý cắt cơn, giải độc, phục hồi sức khỏe và tư vấn tâm lý. Đồng thời, làm giảm tác hại liên quan đến hành vi sử dụng trái phép chất ma túy gây ra cho bản thân, gia đình và cộng đồng.

- Căn cứ áp dụng: Căn cứ vào các Điều 27, Điều 32 Luật Phòng chống ma túy, Điều 3, 6, 9, 95, 96, 103, 104, 105, 107 và điểm b khoản 1 Điều 110 của Luật Xử lý vi phạm Hành chính; khoản 49 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2020; Điều 3, 28, 33, 40, 41 Nghị định

số 116/2021/NĐ-CP ngày 21-12-2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật xử lý vi phạm hành chính số 88/2025/QH15 ngày 25-6-2025 của Quốc hội; Điều 2, 3, 19, 20, 22, 23, 24, 30, 31 và 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13-12-2022 trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, Điều 5 Pháp lệnh Pháp lệnh số 08/2025/UBTVQH15 ngày 27-6-2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Nhật D tại Cơ sở cai nghiện ma túy số F thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ: Ấp P, xã H, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là: 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 08-12-2025).

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị: Người bị đề nghị có quyền khiếu nại, Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định của Tòa án trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an phường R, thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- Người bị áp dụng;
- Công an phường Rạch Dừa, TP. Hồ Chí Minh;
- Công an phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND khu vực 11 TP. Hồ Chí Minh;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 6, TP. Hồ Chí Minh;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

THẨM PHÁN

Trần Thị Huê